

Số 01 /BC-PCTT



Cà Mau, ngày 05 tháng 3 năm 2015

**Kết quả 05 năm thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng
và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng” giai đoạn 2009 - 2014**

Thực hiện Công văn số 186/TCTL-GNTT ngày 09/02/2015 của Tổng cục Thủy lợi về việc báo cáo kết quả 05 năm thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng” giai đoạn 2009 – 2014. Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Cà Mau tỉnh Cà Mau đã tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo như sau:

1. Kế hoạch thực hiện đã phê duyệt:

- Ngày 14 tháng 4 năm 2010 Kế hoạch Thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng” tỉnh Cà Mau đến năm 2020 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Năm 2013 Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng” tỉnh Cà Mau năm 2013 đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Ngày 20 tháng 8 năm 2013 Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng” tỉnh Cà Mau năm 2014 đã được Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn tỉnh Cà Mau phê duyệt.

2. Kết quả 05 năm thực hiện:

- Các kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng” của tỉnh đã được xây dựng và được UBND tỉnh phê duyệt trình Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn. Tuy nhiên với nhu cầu kinh phí để thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng” vượt khía năng lực của địa phương nên Đề án chưa được triển khai thực hiện.

- Thực hiện theo Công văn số 2328/BNN-TCTL ngày 15/8/1011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc lập danh sách giảng viên cấp tỉnh thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng”, Ủy Ban nhân dân tỉnh đã có Quyết định số 1341/QĐ-UBND ngày 30/8/2011 cử 25 cán bộ tham gia đào tạo giảng viên cấp tỉnh thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng”, với sự hỗ trợ của Trung tâm Phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai các năm qua, tất cả các học viên (25 học viên) đã tham gia khóa đào tạo giảng viên cấp tỉnh về quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng.

3. Đánh giá quá trình, kết quả thực hiện:

Thực hiện Quyết định số 1002/QĐ-TTg ngày 13/7/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý

thiên tai dựa vào cộng đồng” và Công văn số 4270/BNN-ĐD ngày 24/12/2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Xây dựng kế hoạch Quốc gia thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng”, UBND tỉnh Cà Mau đã triển khai xây dựng tại kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 14/4/2010 để triển khai thực hiện.

Căn cứ Công văn số 2328/BNN-TCTL ngày 15/8/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc lập danh sách giảng viên cấp tỉnh thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng”, UBND tỉnh đã có Quyết định số 1341/QĐ-UBND ngày 30/8/2011 cử 25 cán bộ tham gia đào tạo giảng viên cấp tỉnh thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng” theo Công văn của Bộ Nông nghiệp.

Thực hiện Công văn số 1121/BNN-TCTL ngày 04/4/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc triển khai kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng” năm 2013, Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau đã xây dựng kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 04/6/2014, thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng” tỉnh Cà Mau năm 2013.

Căn cứ Quyết định số 333/QĐ-TTg ngày 18/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng” giai đoạn 2013-2015 và thực hiện ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 2467/BNN-TCTL ngày 24/7/2013 về việc đề nghị lập kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng” năm 2014, Ban Chỉ huy phòng chống lụt bão, khắc phục thiên tai và tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn tỉnh Cà Mau (nay là Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn) đã xây dựng kế hoạch số 04/KH-BCH ngày 20/8/2014 về thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng” năm 2014 của tỉnh trình Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn.

4. Khó khăn, vướng mắc:

- Tổ chức: Cán bộ tham công tác phòng chống thiên tai ở địa phương là kiêm nhiệm, hơn nữa các cán bộ tham gia khóa tập huấn giảng viên cấp tỉnh thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng” đến nay đã khá lâu, nên phương pháp xây dựng nội dung và kế hoạch bài giảng và cách thức triển khai Đề án đến cộng đồng còn hạn chế. Vì vậy cần sự hỗ trợ từ Trung tâm phòng tránh và giảm nhẹ tai đợt Đề án được triển khai tốt.

- Đầu mối: Do số kinh phí thực hiện Đề án vượt khả năng cân đối của địa phương, nên Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng” chưa được triển khai thực hiện trên địa bàn.

- Tài chính: Do nguồn kinh phí thực hiện Đề án vượt khả năng cân đối của địa phương, nên cần sự hỗ trợ kinh phí từ Trung ương để tỉnh Cà Mau sớm triển khai thực hiện Đề án.

5. Đề xuất:

- Từ năm 2009 đến năm 2014 và các năm tiếp theo, tỉnh Cà Mau không cân đối được nguồn kinh phí để triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng” trên địa bàn tỉnh. Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Cà Mau đề nghị Tổng cục Thủy lợi tham mưu cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ Tài chính bố trí vốn hỗ trợ

cho tỉnh Cà Mau để triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng” theo kế hoạch đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Cà Mau, nhằm góp phần hạn chế thiệt hại do thiên tai gây ra.

- Trung tâm phòng chống và giảm nhẹ thiên tai hỗ trợ tập huấn cho tinh Cà Mau về thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng” cho các địa phương trên địa bàn tinh.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng” giai đoạn 2009 – 2014 của Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tinh./.

Nơi nhận:

- Tổng cục Thủy lợi;
- Lưu: VP.



Nguyễn Long Hoài



PHỤ LỤC 6

MẪU BÁO CÁO KẾT QUẢ THEO ĐOÎ, ĐÁNH GIÁ CÁP TỈNH
Kèm theo báo cáo số: 01/BC-PCTT ngày 05 tháng 3 năm 2015 của Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh Cà Mau)

Tỉnh: Cà Mau

Cán bộ thực hiện: Võ Bảo Quốc

Ngày gửi báo cáo: Ngày 06 tháng 3 năm 2015.

Chi số	Thông tin cần báo cáo	Bên vị tính	Kết quả thu thập thông tin	Giá trị của các chỉ số tỷ lệ (%)	Thông tin bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Chi số 1B	Số lượng và tên các quyết định, văn bản hướng dẫn do cấp tinh ban hành để thực hiện Đề án	Số lượng và tên các quyết định, văn bản hướng dẫn do cấp tinh ban hành để thực hiện Đề án	- 01 QĐ. - 03 KH.		<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 14/4/2010 thực hiện Đề án "Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng". - Quyết định số 134/QĐ-UBND ngày 30/8/2011 về việc cử CB tham gia đào tạo giảng viên cấp tinh thực hiện Đề án "Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng". - Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 04/6/2013 thực hiện Đề án "Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng". - Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 20/8/2013 thực hiện Đề án "Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng".
Chi số 1C	Số lượng và tên các quyết định, văn bản hướng dẫn do cấp huyện ban hành để thực hiện Đề án	Số lượng và tên các quyết định, văn bản hướng dẫn do cấp huyện ban hành để thực hiện Đề án		Số lượng (liệt kê các quyết định, văn bản)	Huyện A: Huyện B:
Chi số 2A	Số lượng tinh đã ban hành kế hoạch thực hiện Đề án	Tinh đã ban hành kế hoạch thực hiện Đề án	Đã có Chưa có		



PHỤ LỤC 6

MẪU BÁO CÁO KẾT QUẢ THEO ĐÔI, ĐÁNH GIÁ CÁP TỈNH
Kèm theo báo cáo số: 01/BC-PCTT ngày 05 tháng 3 năm 2015 của Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh Cà Mau)

Cán bộ thực hiện: Võ Bảo Quốc

Ngày gửi báo cáo: Ngày 06 tháng 3 năm 2015.

Chi số	Thông tin cần báo cáo	Đơn vị tính	Kết quả thu thập thông tin	Giá trị của các chỉ số tỷ lệ (%)	Thông tin bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Chi số 1B	Số lượng và tên các quyết định, văn bản hướng dẫn do cấp tỉnh ban hành để thực hiện Đề án	Số lượng và tên các quyết định, văn bản hướng dẫn do cấp tỉnh ban hành để thực hiện Đề án	- 01 QĐ. - 03 KH.		<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 14/4/2010 thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng”; - Quyết định số 134/QĐ-UBND ngày 30/8/2011 về việc cử CB tham gia đào tạo giảng viên cấp tỉnh thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng”; - Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 04/6/2013 thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng”; - Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 20/8/2013 thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng”;
Chi số 1C	Số lượng và tên các quyết định, văn bản hướng dẫn do cấp huyện ban hành để thực hiện Đề án	Số lượng và tên các quyết định, văn bản hướng dẫn do cấp huyện ban hành để thực hiện Đề án		Số lượng (liệt kê các quyết định, văn bản)	Huyện A; Huyện B; ...;
Chi số 2A	Số lượng tinh đã ban hành kế hoạch	Tỉnh đã ban hành kế hoạch thực hiện Đề án	Dã có/ Chưa có		

Chi số	Thông tin cần báo cáo	Đơn vị tính	Kết quả thu thập thông tin	Giá trị của các chỉ số tỷ lệ (%)	Thông tin bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Chi số 2B	Số lượng tỉnh đã có báo cáo kết quả thực hiện Đề án	Tỉnh đã có báo cáo kết quả thực hiện Đề án	Đã có/ Chưa có		
Chi số 3	Tỷ lệ các tỉnh, huyện, xã có hệ thống tổ chức thực hiện Đề án	Tỷ lệ huyện có hệ thống tổ chức thực hiện Đề án	Đã có/ Chưa có		
		Tỷ lệ xã của tỉnh có hệ thống tổ chức thực hiện Đề án	Tỷ lệ %		
		Số lượng cán bộ nữ tham gia thực hiện Đề án ở cấp tỉnh (4A)	Số lượng	1	Cán bộ tham gia đào tạo giảng viên cấp tỉnh thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng”
		Số lượng cán bộ nữ tham gia thực hiện Đề án ở cấp huyện (4B)	Số lượng	Huyện A: Huyện B:	
Chi số 4	Số lượng cán bộ nữ tham gia thực hiện Đề án ở các cấp	Số lượng cán bộ nữ tham gia thực hiện Đề án ở cấp xã (4C)	Số lượng	Huyện A: Huyện B:	
Chi số 5A= 5A1/5A2*100%	Tỷ lệ cán bộ cấp tỉnh trực tiếp làm công tác phòng chống thiên tai đã được đào tạo về QLRRTT-DVCD	Số lượng cán bộ cấp tỉnh trực tiếp làm công tác phòng chống thiên tai đã được đào tạo về QLRRTT-DVCD (5A1)	Số lượng	Nam: Số lượng Nữ:	
		Tổng số cán bộ cấp tỉnh trực tiếp làm công tác phòng, chống	Số lượng	Nam: Số lượng Nam:	

Chi số	Thông tin cản bão cáo	Đơn vị tỉnh	Kết quả thu thập thông tin	Giá trị của các chỉ số tỷ lệ (%)	Thông tin bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Chi số 5A	thiên tai (5A2)	Nr:	Huyện A; Huyện B;	Huyện A: Xã A; Xã B;	
Chi số 5B	Tỷ lệ cán bộ cấp huyện trực tiếp làm công tác phòng, chống thiên tai đã được đào tạo về QLRRTT-DVCD	Tỷ lệ cán bộ cấp huyện trực tiếp làm công tác phòng, chống thiên tai đã được đào tạo về QLRRTT-DVCD	Tỷ lệ %	Huyện A: Xã A; Xã B;	- Cán bộ tham gia đào tạo giảng viên cấp tỉnh thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng”; - Sau khi tập huấn đến nay có một số cán bộ đã thay đổi cơ quan (chuyển công tác), Khi cần tính sẽ huy động lại.
Chi số 5C	Tỷ lệ cán bộ cấp xã trực tiếp làm công tác phòng, chống thiên tai đã được đào tạo về QLRRTT-DVCD	Tỷ lệ cán bộ cấp xã trực tiếp làm công tác phòng, chống thiên tai đã được đào tạo về QLRRTT-DVCD	Tỷ lệ %	Huyện B: Xã A; Xã B;	
Chi số 6A= 6A1/6A2*100%	Tỷ lệ tập huấn viên cấp tỉnh đã được đào tạo về QLRRTT-DVCD	Số lượng đã được đào tạo về QLRRTT-DVCD (6A1)	Số lượng Nam: Nr;	Nam: Nr: 01	Huyện A: Huyện B;
Chi số 6B	Tỷ lệ tập huấn viên cấp huyện đã được đào tạo về QLRRTT-DVCD	Tỷ lệ tập huấn viên cấp huyện đã được đào tạo về QLRRTT-DVCD	Tỷ lệ %	Huyện A: Huyện B;	

Chi số	Thông tin cần báo cáo	Đơn vị tỉnh	Kết quả thu thập thông tin	Giá trị của các chỉ số tỷ lệ (%)		Thông tin bổ sung
				(3)	(4)	
Chi số 6C	Tỷ lệ tập huấn viên cấp xã đã được đào tạo về QLRRTT-DVCD	Tỷ lệ tập huấn viên cấp xã đã được đào tạo về QLRRTT- DVCD	Tỷ lệ %	Huyện A: Xã A; Huyện B: Xã A;	Xã A;	
Chi số 6D= 6DL/6D2*100%	Tỷ lệ thành viên nhóm hỗ trợ kỹ thuật cấp tỉnh đã được đào tạo về QLRRTT-DVCD	Số lượng thành viên nhóm hỗ trợ kỹ thuật cấp tỉnh đã được đào tạo về QLRRTT-DVCD (6D1)	Số lượng	Nam: Nữ:	Nam: Nữ:	
Chi số 6E	Tỷ lệ thành viên nhóm hỗ trợ kỹ thuật cấp huyện đã được đào tạo về QLRRTT- DVCD	Tỷ lệ thành viên nhóm hỗ trợ kỹ thuật cấp huyện đã được đào tạo về QLRRTT-DVCD	Tỷ lệ %	Huyện A: Huyện B:	Huyện A: Huyện B:	
Chi số 6F	Tỷ lệ thành viên nhóm hỗ trợ kỹ thuật cấp xã đã được đào tạo về QLRRTT-DVCD	Tỷ lệ thành viên nhóm hỗ trợ kỹ thuật cấp xã đã được đào tạo về QLRRTT-DVCD	Tỷ lệ %	Huyện A: Xã A; Huyện B: Xã A;	Huyện A: Xã B;	
Chi số 6G	Tỷ lệ thành viên nhóm công	Tỷ lệ thành viên nhóm cộng	Tỷ lệ %	Huyện A	Xã A;	

Chi số	Thông tin cần báo cáo	Đơn vị tính	Kết quả thu thập thông tin	Giá trị của các chỉ số (%)		Thông tin bổ sung
				(5)	(6)	
(1)	dòng của xã đã được đào tạo về QLRRTT-DVCD	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	Tỷ lệ xã của tỉnh tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức về phòng, chống thiên tai cho cộng đồng hàng năm	Số lượng xã của tỉnh tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức về phòng, chống thiên tai cho cộng đồng hàng năm (7A1)		Xã A;	Huyện B Xã B;	
Chi số 7A= 7A1/7A2*100%	Tỷ lệ xã của tỉnh tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức về phòng, chống thiên tai cho cộng đồng hàng năm	Tổng số xã năm trong danh sách thực hiện Đề án của tỉnh (7A2)	Số lượng	Xã A;	Huyện A Xã B;	
Chi số 8A	Tỷ lệ số người dân của xã được tuyên truyền, phổ biến kiến thức về phòng chống thiên tai hàng năm	Tỷ lệ số người dân của xã được tuyên truyền, phổ biến kiến thức về phòng chống thiên tai hàng năm	Tỷ lệ %	Xã A;	Huyện B Xã B;	
Chi số 9A= 9A1/9A2*100%	Tỷ lệ xã của tỉnh đã triển khai diễn tập hàng năm	Số lượng xã của tỉnh đã triển khai diễn tập hàng năm (9A1)	Số lượng			
Chi số 10A1	Số lượng tỉnh đã sử dụng bộ tài liệu về QLRRTT-DVCD do Bộ Nông nghiệp và PTNT/TCTL ban	Tỉnh đã sử dụng bộ tài liệu về QLRRTT-DVCD do Bộ Nông nghiệp và PTNT/TCTL ban	Bộ có/ Chưa có			

Chi số	Thông tin cần báo cáo	Đơn vị tính	Kết quả thu thập thông tin	Giá trị của các chỉ số ty lệ (%)	Thông tin bổ sung
(4)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Chi số 10B= 10B1/10B2*100 %	PTNT/TCTL ban hành để tập huấn	Số lượng huyện đã sử dụng bộ tài liệu về QLRRTT-DVCĐ do Bộ Nông nghiệp và PTNT/TCTL ban hành để tập huấn (10B1)	Tổng số huyện nằm trong danh sách thực hiện Đề án của tỉnh (10B2)	Số lượng	
Chi số 10C= 10C1/10C2*100 %	Ty lệ xã của tỉnh đã sử dụng bộ tài liệu về QLRRTT-DVCĐ do Bộ Nông nghiệp và PTNT/TCTL ban hành để tập huấn	Tỷ lệ xã của tỉnh đã sử dụng bộ tài liệu về QLRRTT-DVCĐ do Bộ Nông nghiệp và PTNT/TCTL ban hành để tập huấn (10C1)	Tổng số xã nằm trong danh sách thực hiện Đề án của tỉnh (10C2)	Số lượng	
Chi số 11A1	Số lượng tỉnh đã sử dụng bộ tài liệu ban hành của cấp trên biên soạn lại phù hợp với điều kiện địa phương	Tỉnh đã sử dụng bộ tài liệu ban hành của cấp trên biên soạn lại phù hợp với điều kiện địa phương	Đã có/ Chưa có	Số lượng	
Chi số 11B= 11B1/11B2*100 %	Ty lệ cấp huyện đã sử dụng bộ tài liệu ban hành của cấp trên biên soạn lại phù hợp với điều kiện địa phương	Số lượng huyện đã sử dụng bộ tài liệu ban hành của cấp trên biên soạn lại phù hợp với điều kiện địa phương (11B1)	Tổng số huyện nằm trong danh sách thực hiện Đề án của tỉnh (11B2)	Số lượng	
Chi số 11C= 11C1/11C2*100 %	Ty lệ cấp xã đã sử dụng bộ tài liệu ban hành của cấp trên biên soạn lại phù hợp với điều kiện địa phương	Số lượng xã của tỉnh đã sử dụng bộ tài liệu ban hành của cấp trên biên soạn lại phù hợp với điều kiện địa phương (11C1)	Tổng số xã nằm trong danh sách thực hiện Đề án của tỉnh (11C2)	Số lượng	

Chi số	Thông tin cần báo cáo	Đơn vị tính	Kết quả thu thập thông tin	Giá trị của các chỉ số (%)	Thông tin bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Chi số 12A= $12A1/12A2*100\%$	Tỷ lệ xã của tỉnh đã xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai hàng năm có sự tham gia của cộng đồng	Số lượng xã của tỉnh đã xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai hàng năm có sự tham gia của cộng đồng (12A1) Tổng số xã nằm trong danh sách thực hiện Đề án của tỉnh (12A2)	Số lượng	Số lượng	
Chi số 13A= $13A1/13A2*100\%$	Tỷ lệ xã của tỉnh đã lồng ghép kế hoạch phòng, chống thiên tai vào kế hoạch phát triển KTXH của địa phương	Số lượng xã của tỉnh đã lồng ghép kế hoạch phòng, chống thiên tai vào kế hoạch phát triển KTXH của địa phương (13A1)	Số lượng	Số lượng	
Chi số 14A= $14A1/14A2*100\%$	Tỷ lệ xã của tỉnh đã xây dựng bản đồ rủi ro thiên tai do người dân tự vẽ	Tổng số xã nằm trong danh sách thực hiện Đề án của tỉnh (13A2)	Số lượng	Số lượng	
Chi số 14B= $14AB1/14B2*100\%$	Tỷ lệ xã của tỉnh đã cấp nhật bản đồ rủi ro thiên tai do người dân tự vẽ	Số lượng xã của tỉnh đã cập nhật bản đồ rủi ro thiên tai do người dân tự vẽ (14B1) Tổng số xã nằm trong danh sách thực hiện Đề án của tỉnh (14B2)	Số lượng	Số lượng	
Chi số 15A	Liệt kê các trang thiết bị hiện có phục vụ công tác thực hiện Đề án ở cấp tỉnh	Liệt kê các trang thiết bị hiện có phục vụ công tác thực hiện Đề án ở cấp tỉnh	Liệt kê chi tiết	Liệt kê	Huyện A:
Chi số 15B	Liệt kê các trang thiết bị	Liệt kê các trang thiết bị hiện	Liệt kê	Liệt kê	